

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 853/2025/DS-PT

Ngày: 11-12-2025

V/v tranh chấp: “Hợp đồng góp hụi và
Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Kiến;

Ông Nguyễn Tuấn Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Thành - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp:** Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 721/2025/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng góp hụi và Hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 110/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1337/2025/QĐ-PT ngày 18 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trương Thị Thanh A, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Minh L, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh Đoàn Văn B, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Đoàn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

** Tại đơn khởi kiện ngày 14/5/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trương Thị Thanh A trình bày:*

Bà có tổ chức chơi hội và làm chủ hội (đầu thảo), anh Đoàn Văn B tham gia chơi nhiều dây hội, cụ thể như sau:

Dây 1: Hội mở vào ngày 04/7/2020, có 21 phần, mỗi phần 3.000.000đ, 03 tháng mở hội 1 kỳ, anh B tham gia 01 phần và hốt ở kỳ mở hội thứ 6, còn nợ lại 15 phần hội chết với số tiền 45.000.000đ;

Dây 2: Hội mở vào ngày 18/5/2024, có 26 phần, mỗi phần 500.000đ, 01 tuần mở hội 1 kỳ, anh B tham gia 01 phần và hốt ở kỳ mở hội thứ 14, còn nợ lại 12 phần hội chết với số tiền 6.000.000đ;

Tổng cộng 02 dây hội anh B còn nợ tiền hội chết là 51.000.000đ. Nay hội đã mãn nên bà yêu cầu anh B có trách nhiệm trả số tiền hội còn thiếu là 51.000.000đ.

Ngoài ra, bà có cho anh B vay số tiền 70.000.000đ. Bà xin rút lại phần yêu cầu khởi kiện này vì chưa đủ chứng cứ.

** Bị đơn anh Đoàn Văn B trình bày:* Anh thừa nhận có chơi 02 dây hội như bà A trình bày, 02 dây hội anh đều đã hốt và đóng hội chết lại cho bà A đầy đủ không còn nợ số tiền nào nên không đồng ý trả. Đối với tiền vay, anh không có vay của bà A số tiền 70.000.000đ nên không đồng ý trả.

*** Bản án dân sự sơ thẩm số:** 110/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 357, 463, 471 Bộ luật dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh A. Buộc anh Đoàn Văn B có trách nhiệm trả cho bà Trương Thị Thanh A số tiền hội chết của 02 dây hội mở vào các ngày 04/7/2020 và 18/5/2024 với số tiền tổng cộng là 51.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh A đòi anh Đoàn Văn B trả số tiền vay 70.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, bị đơn Đoàn Văn B kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng anh B chỉ đồng ý trả cho bà Trương Thị Thanh A số tiền nợ hui 6.000.000 đồng của dây hui ngày 18/5/2024.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn, Kiểm sát viên nhận định: Bị đơn anh Đoàn Văn B kháng cáo nhưng không cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Đoàn Văn B nộp đơn kháng cáo và thực hiện thủ tục kháng cáo hợp lệ, trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh A và yêu cầu kháng cáo của anh Đoàn Văn B:

Nguyên đơn bà Trương Thị Thanh A khởi kiện yêu cầu anh Đoàn Văn B trả cho bà A số tiền nợ hui 51.000.000 đồng theo hai dây hui ngày 04/7/2020 và ngày 18/5/2024, đồng thời yêu cầu anh B trả cho bà A số tiền 70.000.000 đồng tiền vay tuy nhiên bà A đã rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vay này. Anh Đoàn Văn B thừa nhận có tham gia hai dây hui và đã hốt hui như bà A trình bày tuy nhiên anh B đã đóng tất cả các phần hui chết cho bà A nay chỉ còn nợ lại bà A số tiền nợ hui 6.000.000 đồng của dây hui ngày 18/5/2024. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà A, buộc anh B trả cho bà A 51.000.000 đồng tiền nợ hui. Anh B không đồng ý với bản án sơ thẩm nên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng anh B chỉ đồng ý trả cho bà Trương Thị Thanh A số tiền nợ hui 6.000.000 đồng của dây hui ngày 18/5/2024.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Đoàn Văn B, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Anh Đoàn Văn B có tham gia chơi 02 dây hội do bà A làm chủ hội, hội mở vào các ngày 04/7/2020 và 18/5/2024, các phần hội đều đã mãn, số tiền hội chết anh B còn nợ bà A tổng cộng là 51.000.000 đồng, tuy việc tổ chức góp hội giữa bà A với anh B không có lập thành hợp đồng góp hội theo quy định mà bà A chỉ tự ghi danh sách hội để theo dõi việc khai hội và hốt hội. Anh Đoàn Văn B thừa nhận có tham gia hai dây hội và đã hốt hội như bà A trình bày, việc thừa nhận này là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy anh B cho rằng anh đã đóng hội chết cho bà A số tiền nợ hội 45.000.000 đồng theo dây hội ngày 04/7/2020 nhưng anh không có chứng cứ chứng minh cho việc đóng hội này nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét. Như vậy có căn cứ xác định anh Đoàn Văn B còn nợ bà Trương Thị Thanh A số tiền hội 51.000.000 đồng theo hai dây hội ngày 04/7/2020 và ngày 18/5/2024.

Anh B kháng cáo nhưng không cung cấp, bổ sung tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có cơ sở chấp nhận.

Các phần khác của án sơ thẩm xét xử có căn cứ, không có kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên.

[4] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Anh Đoàn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận theo quy định tại Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đoàn Văn B.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 110/2025/DS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đồng Tháp.

Căn cứ vào các điều 357, 463, 468 và Điều 471 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 147, Điều 148, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ về Hộ, H, B, Phường;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh A. Buộc anh Đoàn Văn B có trách nhiệm trả cho bà Trương Thị Thanh A số tiền hội chết của

02 đây hội mở vào các ngày 04/7/2020 và 18/5/2024 với số tiền tổng cộng là 51.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Thanh A đòi anh Đoàn Văn B trả số tiền vay 70.000.000 đồng.

3. Về án phí:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Đoàn Văn B phải chịu 2.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Trả lại cho bà Trương Thị Thanh A số tiền 3.025.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001734 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Đồng Tháp).

3.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Đoàn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002631 ngày 18/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, anh B đã nộp xong án phí phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND KV 5 - Đồng Tháp;
- Phòng THADS KV 5 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Phong